


# DATASHEET

<b>TN2404K-T1-GE3</b>			
Giới thiệu	MOSFET N-CH 240V 200MA TO236		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	Vishay Siliconix		
Website	<a href="http://demo.semitech.vn">demo.semitech.vn</a>		
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		
<b>Thông tin sản phẩm</b>			
TN2404K-T1-GE3 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử TN2404K-T1-GE3, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại <b>Semitech.vn</b> trực tuyến, Đặt hàng TN2404K-T1-GE3 Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ <b>Semitech.vn</b> . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	<b>TN2404K-T1-GE3</b>	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 240V 200MA TO236
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	Vishay Siliconix
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	2V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	SOT-23-3 (TO-236)	Rds On (Max) @ Id, VGS	4 Ohm @ 300mA, 10V
Điện cực phân tán (Max)	360mW (Ta)	Bao bì	Tape & Reel (TR)
Gói / Case	TO-236-3, SC-59, SOT-23-3	Vài cái tên khác	TN2404K-T1-GE3-ND TN2404K-T1-GE3TR
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (Tj)	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)	Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	33 Weeks
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	8nC @ 10V
Loại FET	N-Channel	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	2.5V, 10V

Xả để nguồn điện áp (Vdss)	240V	miêu tả cụ thể	N-Channel 240V 200mA (Ta) 360mW (Ta) Surface Mount SOT-23-3 (TO-236)
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	200mA (Ta)	-	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		

## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased